



Số: /QC- ĐHCĐ.2026

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

## QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 nhiệm kỳ 2026 - 2031

## HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN DUỐC PHẨM TRUNG ƯƠNG CPC1

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020, được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội thông qua ngày 11/01/2022 và Luật số 76/2025/QH15 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2025;

Căn cứ Điều lệ công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1;

Căn cứ Nghị quyết số ngày tháng năm 2026 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1.

## QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 nhiệm kỳ 2026 - 2031.

**Điều 2.** Quy chế này có hiệu lực ngay khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 thông qua.

Hội đồng quản trị, Ban Tổ chức Đại hội, các cổ đông tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2026 và các đơn vị liên quan trong Công ty chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Hàn Thị Khánh Vinh**

**QUY CHẾ**  
**Đề cử, ứng cử, bầu cử thành viên Hội đồng quản trị**  
**Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1**  
**(Nhiệm kỳ 2026 -2031)**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và phạm vi áp dụng**

Quy chế này áp dụng cho bầu cử thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) và thành viên độc lập Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026 -2031 của Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 tổ chức ngày 21/4/2026.

**Điều 2. Danh sách bầu cử nhiệm kỳ và số lượng thành viên HĐQT**

2.1 Ban tổ chức họp ĐHĐCĐ thu thập hồ sơ đề cử/ứng cử thành viên HĐQT do cổ đông gửi về trước thời điểm tổ chức họp ĐHĐCĐ.

2.2 Số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026 -2031 là 05 thành viên trong đó đảm bảo:

- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị không điều hành chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị.
- Có tối thiểu 01 thành viên độc lập HĐQT

**Điều 3. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị và thành viên độc lập Hội đồng quản trị**

1. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- a) Có năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp;
- b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty;
- c) Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác, nhưng không được quá 5 công ty;
- d) Thành viên Hội đồng quản trị không được là người có quan hệ gia đình của Tổng Giám đốc và người quản lý khác của công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ.

2. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp ngoài các tiêu chuẩn và điều kiện trên còn phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- a) Có năng lực hành vi dân sự, không phải là người đang làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty; không phải là người đã từng làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;
- b) Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;
- c) Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của công ty; là người quản lý của công ty hoặc công ty con của công ty;
- d) Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần

có quyền biểu quyết của công ty;

đ) Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị của công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.

#### **Điều 4. Đề cử, ứng cử**

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

#### **Điều 5. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử**

- Đơn xin đề cử tham gia Hội đồng quản trị (theo mẫu);

- Bản thông tin cá nhân tự khai (theo mẫu);

- Bản sao (công chứng/chứng thực) CCCD/Căn cước, Hộ chiếu nếu là Việt kiều, người nước ngoài và văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn của ứng viên.

#### **Điều 6. Lựa chọn các ứng cử viên**

Dựa trên các Đơn xin đề cử của các cổ đông/nhóm cổ đông, Ban tổ chức Đại hội cổ đông thường niên 2026 của công ty sẽ lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện như quy định trình Đại hội cổ đông để bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026 - 2031

#### **Điều 7. Đối tượng thực hiện bầu cử**

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

#### **Điều 8. Bầu thành viên Hội đồng quản trị**

Đại hội đồng cổ đông thực hiện bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026 -2031 theo danh sách ứng viên được lập phù hợp với trình tự, thủ tục quy định của pháp luật và Điều lệ của công ty.

1. Quyền bầu: Mỗi cổ đông có tổng số quyền bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân (X) với số người được bầu.

**Ví dụ:** Cổ đông A có 5.000 cổ phần, Đại hội thực hiện bầu 05 thành viên HĐQT trong tổng số x ứng viên.

Số quyền bầu của cổ đông A sẽ là:  $5.000 \text{ cp} \times 5 = 25.000$  quyền bầu

2. Cách thức bầu: Hệ thống bỏ phiếu điện tử tự động tính số quyền bầu của từng cổ đông theo số thành viên HĐQT được bầu. Cổ đông tích chọn số người cần bầu, hệ thống tự động dồn/chia số quyền bầu tương ứng hoặc cổ đông có thể nhập số quyền bầu cho mỗi ứng viên theo số quyền mà cổ đông dự định bầu. Hệ thống sẽ hiển thị số quyền mà cổ đông chưa bầu hết để cổ đông quyết định có bầu tiếp hay không.

3. Xác định kết quả bầu cử:

Căn cứ kết quả kiểm phiếu, ứng viên trúng cử thành viên HĐQT được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất.

Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau thì Đại hội sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau theo cách thức bầu tại Quy chế này.

### **Điều 9. Nguyên tắc bầu dồn phiếu, nguyên tắc trúng cử thành viên Hội đồng quản trị**

- Nguyên tắc bầu dồn phiếu: Theo hướng dẫn quy định tại Phụ lục đính kèm Quy chế này.

- Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên theo quy định nhưng phải đạt được số phiếu hợp lệ tương ứng với ít nhất một quyền bầu cử của cổ đông dự họp.

- Trường hợp có 01 ứng cử viên: Phải có số phiếu bầu hợp lệ đạt tỷ lệ ít nhất từ 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Trong trường hợp không lựa chọn được số thành viên Hội đồng quản trị theo dự kiến do có nhiều ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau thì sẽ tổ chức bầu lại riêng những người đó để chọn người có số phiếu bầu cao hơn.

### **Điều 10. Trách nhiệm của Ban kiểm phiếu**

- Thực hiện kiểm phiếu một cách trung thực, chính xác, đầy đủ và chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông và Đoàn chủ tọa. Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi cuộc bỏ phiếu kết thúc.

- Sau khi kiểm phiếu xong, Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản về kết quả kiểm phiếu và công bố trước toàn Đại hội cổ đông.

**Điều 11.** Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Trong trường hợp có khiếu nại, dữ liệu trích xuất từ hệ thống bầu cử điện tử và biên bản kiểm phiếu là căn cứ pháp lý để xem xét, giải quyết.

### **Điều 12. Hiệu lực thi hành**

Quy chế này gồm có 12 điều và được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông để lấy ý kiến biểu quyết của các cổ đông dự họp trước khi tiến hành bầu cử.

Quy chế này có hiệu lực thi hành ngay khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự, ủy quyền tham dự và biểu quyết tại cuộc họp. Các cổ đông, thành viên Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 chịu trách nhiệm thi hành.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Hàn Thị Khánh Vinh**

**PHỤ LỤC HƯỚNG DẪN BẦU THÀNH VIÊN  
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
(Theo phương thức bầu dồn phiếu)

**1. Phiếu bầu:**

▪ Mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị.

▪ Cổ đông có thể chia tổng số phiếu bầu cho tất cả các ứng viên, hoặc dồn toàn bộ phiếu bầu cho một hoặc một số ứng cử viên nhưng tổng cộng số phiếu bầu cho các ứng cử viên không được vượt quá tổng số phiếu bầu của mình.

**Ví dụ:**

*Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chọn 02 thành viên Hội đồng quản trị trong tổng số 03 ứng viên. Cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 10.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số phiếu bầu của cổ đông Nguyễn Văn A là:*

$$10.000 \text{ cổ phần} \times 2 = \mathbf{20.000 \text{ Phiếu bầu.}}$$

*Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dồn phiếu theo phương thức sau:*

**Trường hợp 1: Cổ đông Nguyễn Văn A chia đều số phiếu bầu của mình cho 2 ứng viên (tương đương mỗi ứng cử viên nhận được 10.000 phiếu bầu)**

Họ tên ứng cử viên	Số quyền biểu quyết được bầu
1. Ứng viên 1	<b>10.000</b>
2. Ứng viên 2	<b>10.000</b>
3. Ứng viên 3	<b>0</b>
<b>Tổng số phiếu bầu</b>	<b>20.000</b>

**Trường hợp 2: Cổ đông Nguyễn Văn A dồn toàn bộ phiếu bầu của mình cho 1 ứng viên**

Họ tên ứng cử viên	Số quyền biểu quyết được bầu
1. Ứng viên 1	<b>0</b>
2. Ứng viên 2	<b>20.000</b>
3. Ứng viên 3	<b>0</b>
<b>Tổng số quyền đã biểu quyết</b>	<b>20.000</b>

**Trường hợp 3: Cổ đông Nguyễn Văn A bỏ phiếu bầu của mình cho 3 ứng viên (Nhưng không đều nhau)**

<b>Họ tên ứng cử viên</b>	<b>Số quyền biểu quyết được bầu</b>
1. Ứng viên 1	<b>10.000</b>
2. Ứng viên 2	<b>5.000</b>
3. Ứng viên 3	<b>5.000</b>
<b>Tổng số quyền đã biểu quyết</b>	<b>20.000</b>